

# MỘT SỐ Ý KIẾN VỀ KIẾN TRÚC - CẢNH QUAN HAI BÊN BỜ CÁC KÊNH RẠCH TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

KTS. THÁI NGỌC HÙNG

## I. KIẾN TRÚC - CẢNH QUAN HAI BÊN BỜ SÔNG CÁC THÀNH PHỐ TRÊN THẾ GIỚI

Các thành phố lớn trên thế giới đều tự hào về dòng sông chảy qua, nó không những vì tạo nên cho cảnh quan đô thị một sắc thái riêng biệt độc đáo mà còn làm cho môi trường đô thị trở nên tốt hơn, thu hút các hoạt động văn hóa - giải trí nghỉ ngơi của người dân và du khách. Paris tự hào với dòng sông Seine gắn liền với các kiến trúc nổi tiếng như tháp Eiffel, bảo tàng Louvre, quảng trường Concord, Tuileries, Ile de La Cité với nhà thờ Đức Bà, cầu Alexandre - III, cầu Pont neuf... quần thể này hòa quyện với sông Seine trở thành một biểu tượng kiến trúc khó quên và đã được Unesco công nhận là di sản thế giới năm 1991 (hình 1,2).



Hình 1: Sông Seine với cảnh quan hai bên bờ sông



Hình 2: Tháp Eiffel

London với sông Thames tràn đầy sức sống với các công trình hiện đại như nhà Quốc hội Anh, cầu thiên niên kỷ, đu quay (London eye), trung tâm tài chính London-Canary Wharf cùng các kiến trúc cổ như điện Buckingham, Parliament, tháp Big Ben, cầu tháp - London(Tower Brigde) đã tạo nên biểu tượng nghệ thuật của sự phát triển bền vững hướng đến tương lai với sự kế thừa lịch sử xuất sắc (Hình 3,4).



Hình 3: Sông Thames với cảnh quan hai bên bờ sông



Hình 4: Trung tâm Tài chính London

Prague với sông Vltava được tô điểm bởi lâu đài Prague, pháo đài Vysehrad, cầu Charles Brigde và kiến trúc đặc biệt 17 cây cầu còn lại đã tạo nên hình ảnh đặc trưng và cảnh quan đô thị tuyệt đẹp của Prague đã làm say đắm lòng người (Hình 5).



Hình 5: Sông Vltava với cảnh quan hai bên bờ sông



Hình 6: Cầu Chain – Budapest

Budapest, Vienna với dòng sông Danube trong xanh chính là nguồn cảm hứng cho nhạc sĩ thiên tài Johnn Strauss II, với các kiến trúc như tòa nhà Quốc hội Hungary, cầu Liberty, cầu Chain, quần thể Buda Castle District, pháo đài Fisherman's, Bantiston đẹp như chuyện cổ tích. Zurich cổ kính với sông Limmat, Frankfurt hiện đại bên dòng sông Main, Rotterdam vẫn trẻ trung bên dòng sông Rhine, Berne thành phố thanh bình bên sông Aare, sông Spree mềm mại chảy qua Berlin với nhiều sự kiện lịch sử hay sông Nile với các thần đường, Kim Tự tháp một kỳ quan của thế giới, một mốc son trong lịch sử nền văn minh của nhân loại (Hình 6,7,8,9, 10,11).



Hình 7: Sông Main và Frankfurt



Hình 8: Sông Spree và Berlin



Hình 9: Các lâu đài cổ bên sông Rhine – Đức





Hình 10: Sông Danube với cảnh quan hai bên bờ sông – Budapest



Hình 11: Sông Danube và Vienna

Ngoài các dòng sông nổi tiếng, Hệ thống kênh đào ở Amsterdam - Hà Lan, kênh Saint-Martin, Saint Denis (Paris) với các kiến trúc đặc sắc tạo nên dấu ấn đáng nhớ. Hay Bruges (Bỉ) được mệnh danh là Venice của phương Bắc với các kiến trúc độc đáo thời Trung cổ và trung tâm Bruges đã được UNESCO công nhận là di sản thế giới vào năm 2000 (Hình 12,13,14,15).



Hình 12: Kênh đào ở Amsterdam



Hình 13 : Kênh Saint Denis – Paris



Hình 14: Kênh đào ở Bruges – Bỉ



Hình 15: Kênh Saint Denis – Paris

Quần thể Marina Bay Sand Hotel, Garden By The Bay, bảo tàng nghệ thuật, nhà hát Esplannade cảng cầu Clark, cầu Helix, cầu Henderson Waves... đã tạo nên diện mạo mới vô cùng hấp dẫn cho Singapore hiện đại và năng động (Hình 16).



Hình 16: Diện mạo mới của Singapore



Hình 17: Thượng Hải và sông Hoàng Phố

Và mới đây vào năm 2010 Expo - Thượng Hải 2010 một lần nữa cho thấy tầm quan trọng của dòng sông Hoàng Phố như một không gian triển lãm các kiến trúc đương đại của thế giới dọc cả hai bên bờ sông (Hình 17, 18, 19).



Hình 18: Toàn cảnh Expo Thượng Hải



Hình 19: Tòa nhà Sunny Valley – Expo Thượng Hải

Phú Văn Lâu, Thương Bạc Viên, chùa Thiên Mụ, kỳ đài kinh thành Huế, trường Đại Học Sư Phạm, trường Quốc Học, cầu Tràng Tiền, lăng tẩm các vua triều Nguyễn... hòa quyện với cảnh quan thiên nhiên sông Hương thơ mộng làm cho diện mạo thành phố Huế thêm yêu kiều, tạo nên những cảnh tượng hùng tráng và giàu tình biểu cảm. Năm 1993 quần thể di tích Cố Đô Huế đã được UNESCO công nhận là di sản thế giới (Hình 20, 21).



Hình 20: Sông Hương – Huế



Hình 21: Cầu Tràng Tiền – Huế



## **MỘT SỐ NHẬN XÉT VỀ KIẾN TRÚC - CẢNH QUAN DỌC HAI BÊN BỜ SÔNG CÁC THÀNH PHỐ TRÊN THẾ GIỚI**

1. Kiến trúc - cảnh quan hai bên bờ sông tạo nên dấu ấn đặc biệt - tạo nên hình ảnh đặc trưng đáng nhớ và là yếu tố có thể nhận biết sự khác biệt.
2. Không gian dòng sông là không gian trống công cộng lớn nhất thành phố, như một bảo tàng ngoài trời để có thể phô diễn các kiệt tác kiến trúc và nghệ thuật.
3. Kiến trúc hai bên bờ sông là các kiến trúc công trình công cộng mang đặc trưng văn hóa và lịch sử của nền văn minh.
4. Cầu là các tác phẩm nghệ thuật kiến trúc tô điểm cho các dòng sông (Hình 22, 23).



Hình 22: Cầu Neuf – Paris



Hình 23: Cầu Alexandre III – Paris

5. Các kiến trúc có chiều cao thấp dần về phía các bờ sông (Hình 24).



Hình 24: Đô thị Phú Mỹ Hưng, quận.7, Tp. Hồ Chí Minh



Hình 25: Kênh đào tại Bruges và công trình điểm nhấn

6. Các điểm nhấn kiến trúc đặc biệt tại các vị trí thích hợp đã gia tăng giá trị cho tổng thể kiến trúc cảnh quan hai bên bờ, đồng thời tạo được hình ảnh đặc trưng của mỗi một thành phố (Silhouette) mà không thể nhầm lẫn (Hình 25, 26, 27).



Hình 26: Berne – Thụy Sĩ



Hình 27: Ile De La Cité và nhà thờ Đức Bà Paris

7. Chiều cao công trình có tỷ lệ thích hợp, hài hòa với chiều rộng dòng sông cho cảm giác gần gũi, ấm áp và thân thiện.
8. Chiều sáng nghệ thuật là một phần không thể tách rời với kiến trúc và cảnh quan dòng sông.
9. Dòng sông được bảo tồn và được bảo vệ, phục hồi và hạn chế tối đa nguồn gây ô nhiễm.
10. không gian kiến trúc - cảnh quan dọc theo các dòng sông là nơi tập trung các hoạt động văn hóa, giải trí nghỉ ngơi, du lịch và ngắm cảnh.
11. Khu vực mà các kiến trúc ảnh hưởng đến dòng sông được mở rộng theo lưu vực sông.

## II. ĐẶC TRƯNG CỦA TP. HỒ CHÍ MINH

Thiên nhiên đã phú cho TP. Hồ Chí Minh một dòng sông Sài Gòn mềm mại và hiền dịu tươi mát quanh năm với một hệ thống kênh rạch đặc trưng cho vùng đồng bằng Nam bộ, giàu sắc thái thiên nhiên đặc thù để có thể tạo dựng những cảnh quan đô thị độc đáo, chính cảnh quan Nam bộ đã làm cho TP. Hồ Chí Minh có diện mạo khác hẳn các đô thị khác trên thế giới.

Một đặc trưng của TP. Hồ Chí Minh là hệ thống các khoảng trống công cộng, công viên kiểu Haussmann. Chính khởi nguyên từ những khoảng trống công cộng, khoảng trống các đường phố, quảng trường mà các sinh hoạt, hình ảnh của thành phố được nhận ra từ dấu ấn lịch sử và tính cách (Hình 28,29).





Hình 28: Tp. Hồ Chí Minh và sông Sài Gòn



Hình 29: Cầu Mống – Bến Nghé, Tp. Hồ Chí Minh

Tại TP. Hồ Chí Minh mỗi quảng trường, mỗi khoảng trống công viên, dòng sông, kênh rạch có một sắc thái riêng gắn liền với lịch sử, nơi chốn và sự kiện, từ các khoảng trống này một Sài Gòn xưa được nhận ra và là biểu tượng của sự tự do, là một bộ phận cấu thành hồn đô thị, khoảng trống chính là di sản, các khoảng trống cho ta cảm giác về sự trường tồn và đổi mới. Với hệ thống không gian kênh rạch hiện có thật sự là di sản hết sức quý giá. Một số công trình kiến trúc nổi bật như Nhà lưu niệm Bác Hồ, trụ sở hải quan, tòa nhà Bitexco, Vietcombank, Lanmark Tower, Empire Tower... dần dần làm cho diện mạo thành phố nhìn từ bờ sông trở nên rõ nét hơn.

### III. THỰC TRẠNG KIẾN TRÚC - CẢNH QUAN HAI BÊN BỜ KÊNH RẠCH HIỆN HỮU

Công trình dọc hai bên các kênh rạch chủ yếu hiện nay tại TP. Hồ Chí Minh đa số là các căn nhà tạm bợ, lụp xụp, xiêu vẹo, chắp vá với các vật liệu cũ, phế liệu và rất dễ cháy nằm hoàn toàn trên kênh rạch, không đủ các tiện nghi sinh hoạt tối thiểu, không có hệ thống cấp nước, thoát nước thải và nhà vệ sinh thải trực tiếp xuống các kênh rạch gây ô nhiễm và làm mất khả năng vận chuyển nước do bồi lắng chất thải và rác (Hình 30, 31, 32, 33).





Hình 30, 31, 32, 33: Quang cảnh kênh Đôi – Tp. Hồ Chí Minh

Các căn nhà hai bên bờ kênh rạch đã tạo nên bộ mặt kiến trúc nhếch nhác và gây phản cảm về thẩm mỹ đô thị, ảnh hưởng nghiêm trọng đến môi trường sống của cộng đồng dân cư thuộc lưu vực. Phá vỡ cảnh quan chung của thành phố, tổn hại không gian trống di sản và hình ảnh đặc trưng Nam bộ của các kênh rạch.

Nhận biết được tầm quan trọng của hệ thống kênh rạch và mong muốn cải thiện cuộc sống của người dân, diện mạo kiến trúc cảnh quan hai bên kênh Nhiêu Lộc - Thị Nghè, kênh Tân Hóa - Lò Gốm; kênh Bến Nghé sau những năm dài nỗ lực lãnh đạo của các cấp Chính quyền, Đảng bộ và nhân dân thành phố cuối cùng cảnh quan các kênh trên đã được phục hồi đặc biệt kênh Nhiêu Lộc - Thị Nghè dần dần hồi sinh. Các công trình cảnh quan kênh đã trở nên đẹp hơn, xanh hơn, duyên dáng và quyến rũ hơn. Kết quả này là một công trình giàu tính nhân văn và thực sự thay đổi một phần bộ mặt cảnh quan kênh rạch thành phố trong suốt hơn hơn 40 năm qua kể từ 1970. Tuy nhiên nhìn chung về mặt kiến trúc cảnh quan đô thị vẫn còn một số tồn tại:

1. Bố cục không gian đô thị rời rạc chắp vá, tự phát chưa tạo được bóng dáng kiến trúc đặc trưng, chủ yếu nhà phố với nhiều phong cách lai tạp thiếu bản sắc do phát triển trên những lô đất nhỏ, manh mún và tiếp tục tồn tại các căn nhà nhỏ tạm bợ trong các hẻm (Hình 34, 35).



Hình 34, 35: Kênh Nhiêu Lộc hiện nay



2. Các khoảng lùi dọc theo tuyến đường dường như chưa được quan tâm, việc buôn bán dọc theo lề đường đã không còn lối đi cho khách bộ hành.

3. Hệ thống không gian công cộng chưa được quan tâm, thiếu các công trình công cộng, các công viên, các khoảng trống giữa các dãy nhà phố trên hai bên bờ kênh. Các khoảng trống này hiện nay chưa được quan tâm.

4. Tầng cao xây dựng các công trình hiện nay dọc hai bên bờ kênh chưa được nghiên cứu hài hòa với chiều rộng kênh, chủ yếu là nhà phố thấp tầng rất lãng phí không gian chưa tạo được hình ảnh đặc trưng (*Hình 36, 37*).



*Hình 36, 37: Kênh Nhiên Lộc – Thị Nghè hiện nay*

5. Các công trình điểm nhấn, không chế không gian, các công trình ở các vị trí quan trọng như tại các nút giao thông quảng trường, các vị trí có tầm nhìn, hướng nhìn tốt... chưa được tổ chức tốt về hình khối, quy mô, tỷ lệ và chưa có nghiên cứu về kiến trúc.

6. Chưa có nghiên cứu cốt san nền cho toàn bộ lưu vực kênh rạch, cốt nền khu dân cư hiện hữu không theo chuẩn mực nào và thấp hơn thấp hơn cốt nền giao thông vì vậy khi có mưa lớn hay triều cường thường xảy ra ngập úng, tiêu thoát nước khó khăn.

7. Chưa có công trình kiến trúc công cộng, công trình quy mô lớn để thay đổi bộ mặt kiến trúc dọc hai bên bờ kênh rạch, phong cảnh đường phố đơn điệu thiếu thuyết phục về thẩm mỹ đô thị.

8. Vách mặt tiền đường chưa có nghiên cứu, nhô ra thụt vào tùy thuộc vào cảm tính của người dân tạo nên khung cảnh đô thị bức bối, nhếch nhác, không có các khoảng trống, thiếu thuyết phục về thẩm mỹ đô thị.

9. Phong cách kiến trúc lai tạp các phong cách Âu, Mỹ, cổ điển có, hiện đại có tạo nên bức tranh hỗn độn về các công trình khác nhau, thiếu bản sắc và mất dần đi đặc trưng diện mạo của thành phố.

## ***MỘT SỐ NHẬN XÉT VỀ THỰC TRẠNG KIẾN TRÚC - CẢNH QUAN DỌC HAI BỜ KÊNH RẠCH HIỆN HỮU***

1. Việc cải tạo làm đẹp kênh ổn định cuộc sống người dân, cải tạo môi trường là một việc làm đúng đắn, tuy với cách làm như hiện nay đã tách rời tính năng động của cơ cấu đô thị và sự phát triển cộng đồng dân cư dọc hai bên kênh. Cần phải có sự nghiên cứu thấu đáo những chuẩn mực, những dự báo mang tính chiến lược để có thể phát triển các cộng đồng dân cư, phức hợp thương mại dọc theo tuyến kênh đã được cải tạo cảnh quan với quy mô lớn hơn và toàn diện hơn.

2. Khi tiến hành dự án các dải đất 100-200m thuộc lưu vực dọc theo kênh đã không được đưa vào nghiên cứu quy hoạch, thiết kế đô thị để khai thác tạo nên giá trị gia tăng, thay đổi và chỉnh trang cấu trúc đô thị theo chiều sâu.

3. Chưa có thiết kế đô thị, chưa nghiên cứu kiến trúc - cảnh quan dọc theo hai bên bờ các kênh rạch, tỷ lệ giữa chiều cao công trình và chiều rộng lòng kênh, tỷ lệ chiều cao và khoảng cách giữa hai công trình đối diện qua kênh chưa cân xứng và hài hòa.

4. Chưa có đánh giá và nghiên cứu hệ thống kênh rạch tại TP.Hồ Chí Minh như là di sản để có kế hoạch cải tạo xây dựng và phục hồi các dòng kênh đã bị lấn chiếm và san lấp.

5. Chưa có kế hoạch hữu hiệu để hạn chế nguồn xả thải ra môi trường, đặc biệt là xả thải trực tiếp xuống các kênh rạch.

6. Ý thức về bảo vệ môi trường sống của người dân rất hạn chế. Các dòng kênh vẫn tiếp tục ô nhiễm và môi trường sống của người dân thuộc lưu vực các kênh rạch bị ảnh hưởng rất lớn.

7. Công tác truyền truyền giáo dục chưa hiệu quả.

8. Biện pháp chế tài đối với các hành vi vi phạm các quy định bảo vệ môi trường chưa hữu hiệu.

## **IV. HỆ THỐNG KHÔNG GIAN TRỐNG VÀ THỤ CẢM THẨM MỸ ĐÔ THỊ**

### **A. HỆ THỐNG KHÔNG GIAN TRỐNG**

1. Tỷ lệ hợp lý cân xứng giữa không gian trống và khu xây dựng có vai trò hết sức quan trọng trong việc cải thiện môi trường và nhất là quan hệ thẩm mỹ của cảnh quan đô thị. Đặc biệt nơi tụ tập giao tiếp trên quy mô rộng lớn trong thời đại ngày nay thì không gian trống sẽ tạo nên được các vùng thụ cảm thị giác lớn nhất, và là cơ sở cho việc tổ chức không gian đô thị.

2. Mỗi một yếu tố hình khối của cảnh quan đô thị đều có giá trị nhất định trong việc hình thành giá trị thẩm mỹ - môi trường và hình thái cho mỗi khu vực đô thị. Vì vậy nó ảnh hưởng đến giải pháp tổ chức không gian đô thị và tác động ngược lại đến việc cải tạo cảnh quan thiên nhiên.



3. Hệ thống không gian trống đô thị là cơ sở để hình thành chuỗi bức tranh đô thị với các điểm nhìn và tầm nhìn khác nhau trong quá trình đi lại. Trong hệ thống không gian đó, hệ thống kênh rạch và đường không chỉ là giao thông mà còn là nơi cải thiện khí hậu, dẫn gió mát và là phương tiện chủ yếu để thụ cảm hình ảnh đô thị. Do đó việc tổ chức tuyến giao thông không chỉ sử dụng hợp lý cảnh quan mà còn mở ra những cảnh quan không chế thị giác, những nơi đặc trưng tạo hình và trang trí đặc sắc của cảnh quan. Và như thế các đặc trưng của cảnh quan đô thị trở thành tiền đề cho việc tổ chức không gian bố cục kiến trúc đô thị.

4. Cảnh quan đô thị luôn vận động và phát triển. Trong quá trình và phát triển đô thị, việc cải tạo cảnh quan đô thị là biện pháp hữu hiệu để có được một môi trường đô thị phát triển phù hợp với nhu cầu con người và những điều kiện sinh thái mới của cảnh quan. Do đó cần dự báo sự phát triển của kiến trúc - cảnh quan đô thị dọc theo các kênh rạch trong quá trình đô thị hóa nhằm bảo vệ cảnh quan đô thị một cách hiệu quả nhất. Đặc biệt giữ gìn cảnh quan các kênh rạch như là di sản và một bộ phận hữu cơ của cảnh quan đô thị và tránh khỏi sự thoái hóa của môi trường.

## **B.VÙNG THỤ CẢM THẨM MỸ ĐÔ THỊ**

Vùng thụ cảm thẩm mỹ được xác định bởi phạm vi có khoảng cách từ điểm thụ cảm đến vật thể được quan sát. Tùy thuộc sự thay đổi các khoảng cách này mà ta xác định được vùng thụ cảm thẩm mỹ, khi hướng thụ cảm thay đổi mà điểm thụ cảm vẫn cố định thì sẽ tạo ra một phạm vi thụ cảm mở rộng hơn có bán kính từ khoảng cách từ điểm quan sát đến vật thể được quan sát, thực tế và lý luận đã được kiểm chứng, các nhà nghiên cứu trong lĩnh vực này đã tổng kết được rằng: mắt bình thường có thị trường  $60^\circ$  khi nhìn chăm chú vào một vật thể thì thị trường này thu nhỏ còn  $1^\circ$ . H.Martens (một kiến trúc sư người Đức thế kỷ thứ 19) đã tổng kết trong tác phẩm Blumenfield về “Scale civic design”. Mắt người nhìn thẳng về phía trước có  $2/3$  thị trường nằm trong vùng nằm ngang đi qua mắt, góc nhìn này là  $40^\circ$ . Nếu một phần bầu trời được đưa vào thị trường một người có thể thấy toàn bộ nhà ở góc nhìn  $27^\circ$  khi  $D/H = 2$  (D: khoảng cách từ tòa nhà đến mắt, H: điểm cao nhất tòa nhà). Ông kết luận rằng góc nhìn  $27^\circ$  là tối ưu cho việc thụ cảm kiến trúc và không gian chung quanh nó.

Theo những kinh nghiệm của Werner Hegemann và Elbert Peets trong “American Vinuvius”: khi khoảng cách bằng hai lần chiều cao vật quan sát ta có góc nhìn  $27^\circ$ , trong trường hợp quan sát này vật thể sẽ rơi hoàn toàn vào thị trường của người quan sát. Khi khoảng cách quan sát bằng 3 lần chiều cao vật quan sát ta có góc nhìn  $18^\circ$ . Trong trường hợp này ưu thế của vật thể của vật thể quan sát được thể hiện rõ nét hơn. Theo Yoshinobu Ashihara tỷ lệ D/H là mốc quan trọng để phân định sự thay đổi của không gian đó.

Khi  $D/H < 1$  thì ta cảm thấy khoảng cách tương đối nhỏ hơn D.

Khi  $D/H = 1$  ta có sự cân bằng giữa chiều cao tòa nhà và không gian giữa chúng.

Khi  $D/H = 2$  ta có sự cảm giác thoải mái về môi trường quan sát.

Khi  $D/H = 3$  ta có sự cảm giác về ưu thế của vật thể rõ nét hơn.

Khi  $D/H > 4$  cảm giác về sự khép kín của môi trường hoàn toàn biến mất.

Tóm lại khi  $D/H < 1$  tác dụng về sự khép kín của môi trường rất mạnh mẽ và trong không gian  $D/H$  nhỏ dần đi ta cảm thấy đóng kín và sợ hãi và cảm giác bị áp lực đè nén.

Theo Camilo Site về kích thước quảng trường thì kích thước quảng trường tối thiểu phải bằng chiều cao của tòa nhà chính và lớn nhất không vượt quá 2 lần chiều cao của tòa nhà ngoại trừ hình dáng mục đích thiết kế tòa nhà chịu một kích thước lớn hơn.

Khi áp dụng điều này vào chuẩn mực trên thì khi  $D/H < 1$  thì không gian bên ngoài không còn là quảng trường nữa mà là không gian bị tác dụng rất mạnh của các ngôi nhà. Khi  $D/H > 2$  những hấp lực (Enforcing) tạo cảm giác quảng trường biến mất, khi  $D/H$  trong khoảng 1-2 thì không gian bên ngoài cân bằng và cho ta cảm giác về sự cân bằng.

### **C. TUYẾN THỤ CẢM THẨM MỸ**

Như ta đã biết không gian đô thị là không gian lưu động của cư dân thành phố và trước tiên là di chuyển bắt buộc hàng ngày. Sự di chuyển qua lại giữa nơi ở và nơi làm việc, các chuyến dịch này được gọi là di chuyển luân phiên, kỹ thuật vận chuyển đã ảnh hưởng rất lớn đến tổ chức không gian của thành phố.

Vì vậy việc tổ chức các tuyến đi bộ, các tuyến vận chuyển bằng đường thủy dọc theo các kênh rạch hiện nay là hết sức quan trọng vì trên các tuyến này cư dân đô thị, du khách mới được dịp ngắm nhìn, thụ cảm những cảnh quan đô thị ở nhiều góc độ khác nhau do di chuyển.

Các tuyến vận chuyển bằng đường thủy dọc theo các kênh rạch và các tuyến được tổ chức dành cho người đi bộ có thể đi đến các công trình công cộng, các nơi sinh hoạt giao tiếp cộng đồng, các điểm nghỉ ngơi, khu giải trí hoặc những công trình điểm nhấn, những công trình có giá trị nghệ thuật, lịch sử, những nơi tập trung các di sản kiến trúc vì chúng biểu hiện cho nền văn hóa, cảm giác về thói quen, nơi chốn, sự kiện và giá trị thẩm mỹ đô thị. Và chính từ các tuyến đi bộ, tuyến vận chuyển bằng đường thủy dọc theo các kênh rạch hình thái của đô thị dọc theo các kênh rạch mới được phô diễn ở mức cao nhất về các thông tin thẩm mỹ đô thị.

### **V. MỘT SỐ Ý KIẾN VỀ KIẾN TRÚC - CẢNH QUAN DỌC HAI BÊN BỜ KÊNH RẠCH**

1. Không gian trống của hệ thống sông ngòi, kênh rạch tại TP. Hồ Chí Minh là một di sản cần được bảo tồn và phục hồi.

2. Không gian trống của sông, kênh rạch là không gian để phô diễn các thông tin về thẩm mỹ đô thị, văn hóa - nghệ thuật, lịch sử phát triển (Hình 38, 39, 40, 41).

3. Không gian dọc hai bờ kênh rạch là nơi giao tiếp, sinh hoạt, nghỉ ngơi và giải trí của cộng đồng dân cư.





Hình 38: Kênh đào ở Amsterdam – Hà Lan



Hình 39: Phố đi bộ ở Clark Quay – Singapore



Hình 40: Zurich và sông Limmat



Hình 41: Sông Rhine và điểm nhấn kiến trúc

4. Thực hiện thiết kế đô thị hai bên bờ dọc theo lưu vực kênh rạch trước khi triển khai xây dựng nhằm xác định bố cục không gian đô thị đặc trưng, các công trình điểm nhấn và không gian công cộng và các hướng dẫn phát triển khác.

5. Tỷ lệ giữa chiều cao công trình dọc hai bên bờ kênh và chiều rộng kênh, khoảng cách và tỷ lệ chiều cao công trình đối diện qua kênh được nghiên cứu phù hợp như phân tích ở mục IV. B ở trên.

6. Kiến trúc các công trình cầu cần được nghiên cứu và phải được xem là các công trình điểm nhấn có giá trị nghệ thuật tô điểm cho cảnh quan, kiến trúc dọc hai bờ kênh rạch và đô thị (Hình 42, 43, 44, 45).

7. Các công trình điểm nhấn, các công trình công cộng, các công viên phải được nghiên cứu và có giá trị nghệ thuật cao.



Hình 42, 43, 44, 45: Một vài ví dụ kiến trúc cầu

## 8. Hạn chế nguồn xả thải ra môi trường, sông, kênh rạch

- Giải tỏa di dời, đền bù thỏa đáng và tái định cư các hộ nhà ở trên kênh rạch.
- Buộc các nhà máy, xí nghiệp phải có hệ thống xử lý nước thải trước khi thải ra sông, kênh rạch.
- Kiểm soát chặt chẽ các nhà máy, xí nghiệp gây ô nhiễm và buộc di dời ra các khu công nghiệp tập trung.
- Tuyên truyền giáo dục người dân thường xuyên trên các phương tiện truyền thông.
- Đưa vào giáo dục chuyên đề cho bậc tiểu học và trung học về ý thức bảo vệ môi trường, địa lý tự nhiên - môi trường TP. Hồ Chí Minh và di sản hệ thống sông, ngòi, kênh rạch tại TP. Hồ Chí Minh.
- Xây dựng hệ thống thoát nước thải tách biệt với hệ thống thoát nước mưa

9. Mở rộng phạm vi nghiên cứu của dự án dọc theo kênh từ 100÷200m tính từ hành lang bảo vệ kênh rạch thuộc lưu vực mỗi kênh rạch để gia tăng giá trị sử dụng, dễ dàng kêu gọi đầu tư và có kinh phí phục vụ cho việc cải tạo kênh rạch gắn liền chiến lược chỉnh trang đô thị.

Trong khuôn khổ bài tham luận các ý kiến trên chỉ là một số đề xuất ban đầu về kiến trúc - cảnh quan dọc hai bên bờ kênh rạch tại TP. Hồ Chí Minh. Rất mong nhận được các ý kiến đóng góp, trao đổi kinh nghiệm.

Xin chân thành cảm ơn



## CÁC TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Vương Hồng Sển - Sài Gòn Năm Xưa, NXB TP.HCM, 1994
2. Phan Thuận An, Kiến Trúc Cố Đô Huế, 1994
3. Ashihara Yoshinobu – Exterior Design IV- Architecture (*Thiết Kế Không Gian Kiến Trúc Bên Ngoài- Dịch giả: KTS Võ Thành Lâm, 1982.*
4. Bequette, Ô Nhiễm Không Biên Giới, *Tạp chí người đưa tin Unesco, 11-1990*
5. Bacon.N.Edmund, Design Of The Cities, *Fenquin Book, 1974.*
6. Các hình ảnh trên internet.
7. Gourlet Jame, La Nature De L'espace Public, *Paris Projects Magazin Numero 30-31, 1993*
8. Galy Philippe, Le Propre De L'espace Public, *Paris Projects Magazin Numero 30-31, 1993*
9. Grther Francois, La Transpotation De Rue, *Paris Projects Magazin Numero 30-31, 1993*
10. Lang John, Urban Design The American Experience, *Van Nostrand Reihod, 1994*
11. Lynch Kevin, The Image Of The City, *The MIJ Press Cambrige Massachusetes, 1960*
12. Urban Redevelopment Authority (Singapore), A Future With A Past Saving Our Heritage
13. Thái Ngọc Hùng, Luận Án Thạc Sĩ Kiến Trúc “ Một Số Vấn Đề Về Định Hướng Không Gian Thẩm Mỹ Hạt Nhân Trung Tâm TP. Hồ Chí Minh”, 1995
14. Thư Viện Điện Tử [www.vawa.org.vn](http://www.vawa.org.vn), Tận Dụng Khả Năng Trữ Nước Của Hồ Điều Hòa Để Giảm Thiểu Ngập Lụt Trên Địa Bàn TP. Hồ Chí Minh
15. NCS. Trần Hữu Thắng- ThS. Nguyễn Bá Cường, Vài Nét Về Kênh Nhiều Lọc Thị Nghè Xưa Và Nay